

Nơi học (Trường, thành phố): Trường Đại học Cần Thơ, Thành phố Cần Thơ

Ngành học: Bảo vệ thực vật

Tên luận án Tiến sĩ: Nghiên cứu pheromone giới tính và nấm ký sinh trong phòng trị sùng khoai lang (*Cylas formicarius* Fabricius) tại đồng bằng sông Cửu Long.

Ngày và nơi bảo vệ luận án tốt nghiệp Tiến sĩ: Năm 2017 tại Trường Đại học Cần Thơ.

Người hướng dẫn: PGs.Ts. Trần Văn Hai

3. Trình độ ngoại ngữ (biết ngoại ngữ gì, mức độ): Anh văn cấp độ B2 theo Khung Châu Âu Chung.

III. QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC CHUYÊN MÔN KỂ TỪ KHI TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC:

Thời gian	Nơi công tác	Công việc đảm nhiệm
1996 – 2000	Đại học Cần Thơ	Nghiên cứu viên
2000 – 2003	Đại học Cần Thơ	Học cao học, Nghiên cứu viên
2004 – 2005	Đại học Cần Thơ	Nghiên cứu viên
2005 – 2016	Đại học Cần Thơ	Giảng viên
2010 – 2017	Đại học Cần Thơ	Nghiên cứu sinh khóa 2010 ngành BVTV
2017-2021	Đại học Cần Thơ	Giảng viên chính

IV. CÁC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC ĐÃ CÔNG BỐ:

1. Các đề tài nghiên cứu khoa học đã thực hiện:

STT	Tên đề tài nghiên cứu/ lĩnh vực áp dụng	Năm hoàn thành	Đề tài cấp (Cơ sở, bộ, ngành, trường)	Trách nhiệm tham gia trong đề tài
1	Nghiên cứu tổng hợp và ứng dụng pheromone giới tính để phòng trừ sâu vẽ bùa, <i>Phyllocnistis citrella</i> Stainton (Lepidoptera: Gracillariidae), và sâu đục vỏ trái, <i>Prays citri</i> Millière (Lepidoptera: Yponomeutinae) gây hại trên cây có múi (Citrus) theo hướng bền vững, thân thiện với môi trường sinh thái	2006-2008	Đề tài cấp Bộ Nhiệm vụ Ươm tạo công nghệ cấp Bộ	Tham gia đề tài
2	Ứng dụng chế phẩm sinh học từ nấm có ích để phòng trừ sâu ăn lá, bọ cánh cứng (sùng đất) hại rễ cây trồng cận cho vùng đất giồng cát tỉnh Trà Vinh	2006-2008	Đề tài cấp Tỉnh Sở KH&CN Trà Vinh	Tham gia đề tài
3	Phát triển thuốc phòng trừ dịch hại cây trồng có nguồn gốc vi sinh ở Việt Nam	2007-2008	Hợp tác quốc tế (Nhật Bản)	Tham gia đề tài

4	Xây dựng qui trình công nghệ sản xuất chế phẩm sinh học từ nguyên sinh động vật (Protozoa) để phòng trừ nhóm sâu hại rau màu (Sâu ăn tạp, sâu xanh ...) cho vùng rau an toàn TP. Cần Thơ	2009-2011	Đề tài cấp Tỉnh Sở KH&CN Thành phố Cần Thơ	Tham gia đề tài
5	Điều chế và đánh giá hiệu quả của pheromone giới tính đối với sùng khoai lang, <i>Cylas formicarius</i> Fabricius (Coleoptera: Brentidae)	2009-2012	Đề tài cấp Tỉnh Sở KH&CN Vĩnh Long	Tham gia đề tài
6	Phòng trừ Rầy Đầu Vàng hại mía bằng nấm ký sinh tại tỉnh Sóc Trăng	2010-2012	Đề tài cấp Tỉnh Sở KH&CN Sóc Trăng	Tham gia đề tài
7	Nghiên cứu và xây dựng quy trình sản xuất virus gây bệnh côn trùng Nucleopolyhedrovirus (NPV) trong phòng trị nhóm sâu ăn lá hại rau màu tại tỉnh Hậu Giang	2012-2015	Đề tài cấp Tỉnh Sở KH&CN Hậu Giang	Tham gia đề tài
8	Khảo sát hiệu lực phòng trị của pheromone giới tính tổng hợp kết hợp với nấm xanh (<i>Metarhizium anisopliae</i> Sorokin) trên sùng khoai lang (<i>Cylas formicarius</i> Fabricius). T2012-25.	2012-2013	Đề tài NCKH cấp Trường	Chủ nhiệm đề tài
9	Khảo sát đặc điểm hình thái, sinh học và khả năng gây hại đối với sâu đục trái cà phê <i>Leucinodes orbonalis</i> Guenée trong phòng thí nghiệm. T2015-76	2015-2016	Đề tài NCKH cấp Trường	Chủ nhiệm đề tài
10	Chuỗi giá trị măng cầu ta Vĩnh Châu	2020-2021	Dự án cấp huyện, đang thực hiện	Chủ nhiệm đề tài

2. Các công trình nghiên cứu khoa học đã công bố:

- 1) Tran Van Hai, Le Van Vang, **Phạm Kim Sơn**, Shin-Ichi Inomata and Tetsu Ando, 2002. Sex attractants for moths of Vietnam: field attraction by synthetic lures baited with known lepidopteran pheromones. *Journal of Chemical Ecology*, 28(7): 1473-1481.
- 2) Lê Văn Vàng, Nguyễn Đức Độ, **Phạm Kim Sơn**, Nguyễn Trọng Nhâm và Lăng Cảnh Phú, 2006. Tổng hợp (7Z)-7-tetradecenal, pheromone giới tính của bướm sâu đục vỏ trái bưởi *Prays citri* Millière (Lepidoptera: Yponomeutidae). *Hội thảo quốc gia Bệnh cây và Sinh học phân tử*, 134 - 141.

- 3) **Phạm Kim Sơn**, Trịnh Thị Xuân, Trần Hồng Cúc và Trần Văn Hai, 2008. Khảo sát ảnh hưởng của một số loại thuốc trừ bệnh cây lên sự sinh trưởng và phát triển của các chủng nấm ký sinh trên côn trùng bằng phương pháp in-vitro. *Hội thảo quốc gia Bệnh cây và Sinh học phân tử*, 115 - 124.
- 4) Trần Văn Hai, **Phạm Kim Sơn** và Trịnh Thị Xuân, 2009. Khảo sát đặc tính sinh học của sâu xếp lá đậu phộng *Archips micacerana* Walker và hiệu lực của một số chủng nấm xanh *Metarhizium anisopliae* Sorokin đối với dịch hại này tại Trà Vinh. *Tạp chí Khoa học, Trường Đại học Cần Thơ*, 11: 54 – 62.
- 5) Trần Văn Hai, **Phạm Kim Sơn** và Trịnh Thị Xuân, 2009. Khảo sát đặc tính sinh học của sùng đất *Lepidiota cochinchinae* Brenske hại rễ đậu phộng & bắp và hiệu lực của một số chủng nấm xanh *Metarhizium anisopliae* Sorokin, nấm trắng *Beauveria bassiana* Vuillemin đối với dịch hại này. *Tạp chí Khoa học, Trường Đại học Cần Thơ*, 11: 63 – 70.
- 6) Châu Nguyễn Quốc Khánh, Trương Thị Mỹ Lộc, **Phạm Kim Sơn** và Lê Văn Vàng, 2009. Khảo sát sự biến động quần thể của bướm sâu vẽ bùa, *Phyllonistis citrella* Stainton, bằng bẫy pheromone giới tính ở Thành phố Cần Thơ và Tỉnh Hậu Giang. *Tạp chí Khoa học, Trường Đại học Cần Thơ*, 11: 80 – 87.
- 7) Châu Nguyễn Quốc Khánh, Lê Kỳ Ân, **Phạm Kim Sơn** và Lê Văn Vàng, 2010. Khảo sát diễn biến quần thể và phòng trừ sâu đục vỏ trái bưởi (*Prays* sp.) bằng bẫy pheromone giới tính ở tỉnh Vĩnh Long. *Tạp chí Công Nghệ Sinh Học*, 8(3A): 475 – 480.
- 8) **Phạm Kim Sơn**, Châu Nguyễn Quốc Khánh, Huỳnh Thị Ngọc Linh và Lê Văn Vàng, 2010. Khảo sát ảnh hưởng của nấm *Metarhizium anisopliae* Sorokin trên sùng khoai lang (bọ hà) *Cylas formicarius* Fabricius trong điều kiện phòng thí nghiệm. *Tạp chí Công Nghệ Sinh Học*, 8(3A): 561 – 566.
- 9) Le Van Vang, Nguyen Duc Do, Le Ky An, **Pham Kim Son** and Tetsu Ando, 2011. Sex Pheromone Components and Control of the Citrus Pock Caterpillar, *Prays endocarpa*, Found in the Mekong Delta of Vietnam. *Journal of Chemical Ecology*, 37: 134–140.
- 10) Lê Văn Vàng, Lê Kỳ Ân, Châu Nguyễn Quốc Khánh và **Phạm Kim Sơn**, 2011. Pheromone giới tính của bướm sâu đục vỏ trái bưởi, *Prays* sp. (Lepidoptera: Yponomeutidae): Xác định cấu trúc hóa học và đánh giá ngoài đồng. *Hội Nghị Côn Trùng Học Quốc Gia lần thứ 7 – Hà Nội*, 728-734.
- 11) **Phạm Kim Sơn**, Châu Nguyễn Quốc Khánh và Lê Văn Vàng, 2012. Tổng hợp và đánh giá sự hấp dẫn ngoài đồng của pheromone giới tính sùng khoai lang, *Cylas formicarius* Fab. *Tạp chí Khoa học, Trường Đại học Cần Thơ*, 21b: 116 – 123.

- 12) Huỳnh Thị Ngọc Linh, Châu Nguyễn Quốc Khánh, Nguyễn Thị Huyền Trang, **Phạm Kim Sơn** và Lê Văn Vàng, 2012. Nghiên cứu điều kiện thích hợp cho việc áp dụng pheromone giới tính của sùng khoai lang, *Cylas formicarius* Fab., trên đồng ruộng. *Tạp chí Khoa học, Trường Đại học Cần Thơ*, 21b: 54 – 61.
- 13) Le Van Vang, Ho Nhu Thuy, Chau Nguyen Quoc Khanh, **Pham Kim Son**, Qi Yan, Masanobu Yamamoto, Utsugi Jinbo and Tetsu Ando, 2013. Sex Pheromones of Three *Citrus* leafrollers, *Archips atrolucens*, *Adoxophyes privatana*, and *Homona* sp., Inhabiting the Mekong Delta of Vietnam. *Journal of Chemical Ecology*, 39(6): 783 – 789.
- 14) **Phạm Kim Sơn**, Châu Nguyễn Quốc Khánh, Huỳnh Thị Ngọc Linh và Lê Văn Vàng, 2013. Khảo sát diễn biến mật số quần thể của sùng khoai lang (*Cylas formicarius*) bằng bẫy pheromone giới tính tại tỉnh Vĩnh Long. *Tạp chí Khoa học, Trường Đại học Cần Thơ*, 28: 125 – 129.
- 15) **Phạm Kim Sơn**, Nguyễn Thị Mỹ và Lê Văn Vàng, 2014. Hiệu lực của nấm ký sinh *Metarhizium anisopliae*, *Beauveria bassiana* và *Paecilomyces* sp. đối với sùng khoai lang *Cylas formicarius* Fab. *Hội Nghị Côn Trùng Học Quốc Gia lần thứ 8 – Hà Nội*, 547-554.
- 16) Trần Thanh Thy, **Phạm Kim Sơn** và Lê Văn Vàng, 2014. Sự thích ứng với một số loại thức ăn nhân tạo và ảnh hưởng của thuốc bảo vệ thực vật đối với bọ rùa *Micraspis discolor* Fabricius (Coleoptera: Coccinellidae). *Hội Nghị Côn Trùng Học Quốc Gia lần thứ 8 – Hà Nội*, 673-680.
- 17) **Phạm Kim Sơn**, Lê Văn Vàng và Trần Văn Hai, 2016. Khả năng gây bệnh của nấm ký sinh đối với thành trùng sùng khoai lang, *Cylas formicarius* Fabr. (Coleoptera: Curculionidae). *Tạp chí Khoa học, Trường Đại học Cần Thơ*, 44b: 31-37.
- 18) Le Van Vang, **Pham Kim Son** and Chau Nguyen Quoc Khanh, 2018. Monitoring population dynamics of the citrus pock caterpillar (*Prays endocarpa*) by sex pheromone traps in the Mekong Delta of Vietnam. *Can Tho University Journal of Science*. Vol. 54, No. 2: 35-39.
- 19) **Phạm Kim Sơn**, Lê Thanh Điền, Lâm Thị Xuân Mai, 2020. Một số đặc điểm hình thái, sinh học và khả năng ăn mồi của bọ cánh lưới nâu *Micromus subanticus* Walker (Neuroptera: Hemerobiidae). *Kỷ yếu Hội nghị côn trùng quốc gia lần thứ 10. Hà Nội 2020*. 508-518.
- 20) **Phạm Kim Sơn**, Nguyễn Tuấn Khanh, Lâm Thị Xuân Mai, 2020. Khả năng sử dụng bọ rùa đen nhỏ *Stethorus* sp. (Col.: Coccinellidae) để phòng chống nhện đỏ

hai chấu *Tetranychus urticae* gây hại cây hoa hồng. Kỷ yếu Hội nghị côn trùng quốc gia lần thứ 10. Hà Nội 2020. 519-526.

- 21) **Phạm Kim Sơn**, Nguyễn Thái Huyền Trân, Trần Ngọc Ân, Lâm Thị Xuân Mai, 2020. Đặc điểm hình thái, sinh học và khả năng ký sinh trứng sâu cuốn lá nhỏ *Cnaphalocrosis medinalis* của ong mắt đỏ *Trichogramma* sp. (Hym.: Trichogrammatidae) trong phòng thí nghiệm. Kỷ yếu Hội nghị côn trùng quốc gia lần thứ 10. Hà Nội 2020. 527-534.
- 22) Trịnh Thị Xuân, Bùi Cẩm Thu, **Phạm Kim Sơn**, Trần Văn Hai, 2020. Giám định mẫu nấm *Metarhizium* ký sinh côn trùng thu thập tại Đồng bằng Sông Cửu Long. Kỷ yếu Hội nghị côn trùng quốc gia lần thứ 10. Hà Nội 2020. 617-625.

Xác nhận của
Trường Đại học Cần Thơ

Cần Thơ, ngày 22 tháng 6 năm 2021
Người khai ký tên

Phạm Kim Sơn